

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIÊM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 169

Nguyện thứ bốn mươi ba: “Bảo Hương Phổ Huân Nguyện”

Kinh văn: “**Ngã tác Phật thời, hạ tùng địa tế, thượng chí hư không, cung điện lâu quán, trì lưu hoa thọ, quốc độ sở hữu, nhất thiết vạn vật, giai thị vô lượng, bảo hương hợp thành. Kỳ hương phổ huân, thập phương thế giới, chúng sanh văn giả, giai tu Phật hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác**”.

Đoạn này là một nguyện, Kinh văn tương đối dài một chút, đều là nói về hoàn cảnh đời sống cư trú tốt đẹp của Thế giới Tây Phương. Trong 48 nguyện chỉ nói một cương lĩnh, tường tận giới thiệu ở trong Kinh văn. Thế Tôn vì chúng ta mà nói tường tận y chánh trang nghiêm của Thế giới Tây Phương. Đây là thuộc về y báo. Có thể nói, Thế Tôn vì chúng ta giảng Kinh nói pháp đều là thuật lại bốn nguyện công đức của A Di Đà Phật. Điểm này chúng ta phải nên học tập.

Thánh Hiền nhân có một chỗ rất không giống với phàm phu, đó chính là càng là đại Thánh thì càng khiêm tốn. Ở trong luận ngữ, chúng ta xem thấy Khổng Lão Phu Tử, trong “Tứ Thư” thì xem thấy Mạnh Phu Tử, tất cả thấy đều là rất khiêm tốn, đều cảm thấy mọi thứ đều không bằng người khác, chân thật làm đến được “*sống đến già thì học đến già*”. Phu Tử nói, cả đời Ngài không có một sở trường nào, những giáo huấn của Ngài đều là lời của người xưa đã nói, cho nên Ngài chính mình nói, ngay đời này là “*thuật nhi bất tác*”. Lời của người hiện tại đều là sáng tác, Khổng Lão Phu Tử cả đời không có sáng tác, đều là di giáo của cổ Thánh tiên Hiền. Thích Ca Mâu Ni Phật cũng nói là ngay trong một đời Ngài không có nói một câu nào, nếu ai nói Phật nói pháp thì người đó không thấu hiểu đối với Phật, hoàn toàn là hủy báng Như Lai. Rõ ràng Phật đã nói ra 49 năm, ngày hôm nay hội tập thành một bộ “Đại Tạng Kinh” lớn như vậy, vì sao nói Phật không nói pháp vậy? Vốn dĩ ý của Ngài là Ngài truyền lại lời của người khác, không phải chính mình sáng tác, là lời của cổ Phật quá khứ đời đời truyền nhau. Đây là lời khiêm tốn, cũng là lời thành thật, lời chân thật. Chúng ta phải từ ngay chỗ này mà học khiêm kính.

Các bạn phải nên biết, phiền não lớn nhất... Bồ Tát Thiên Thân đem phiền não tâm sở trong “Du Già Sư Địa Luận” nói ra. Trong “Du Già Sư Địa Luận”, Bồ Tát Di Lặc nói rất nhiều về phiền não, quy nạp thành 100 pháp, tiện lợi cho sơ học. Trong Bách Pháp này đem vô lượng vô biên phiền não, tám vạn bốn ngàn phiền não quy nạp thành 26 loại lớn. Trong 26 loại lớn này có 6 loại căn bản phiền não. Chúng ta luôn phải ghi nhớ. Điều đầu tiên trong căn bản phiền não là tham, kế đến là sân, sau đó là si, thứ tư chính là ngạo mạn. Bạn mới biết được ngạo mạn là nghiêm trọng như vậy. Tác dụng của phiền não là gì? Chương ngại tự tánh.

Trên “Kinh Hoa Nghiêm”, trong “Phẩm Xuất Hiện” nói rất hay: “*Tất cả chúng sanh đều có trí tuệ đức tướng Như Lai*”. Câu nói này nếu tỉ mỉ mà nói, tất cả chúng sanh không chỉ là con người, những động vật nhỏ hơn như là muỗi, kiến v.v. mà còn bao gồm cõi naga quý, cõi địa ngục, hướng lên trên thì có cõi trời, có Thanh Văn, Duyên Giác, Bồ Tát, đây đều là chúng sanh, chúng sanh trong chín pháp giới. Tất cả chúng sanh này đều có trí tuệ đức tướng Như Lai. Trí tuệ của Phật không thể nghĩ bàn, chân thật là vô lượng vô biên. Phật không có nói chỉ có Ngài có trí tuệ lớn như vậy, Ngài nói tất cả chúng sanh cũng có trí tuệ hoàn toàn giống như Ngài vậy, là bình đẳng, trí tuệ như nhau. Đức là gì? Đức là năng lực, năng lực cũng như nhau. Tướng là tướng hảo. Ngày nay chúng ta gọi là trang nghiêm của y báo cùng chánh báo đều như nhau. Cho nên, Phật pháp là thật bình đẳng, chắc chắn không có khác biệt. Thế nhưng hiện tại, trên thực tế có khác biệt rất rõ nét. Khác biệt này do đâu mà có? Tiếp theo Phật nói: “*Chỉ bởi vọng tưởng, chấp trước mà không thể chứng đắc*”. Chỉ một câu này là nói ra hết. Chúng ta mỗi một người có vô lượng trí tuệ, có vô lượng năng lực, có vô lượng tướng hảo, nhưng rất là đáng tiếc, phiền não bao gồm vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, ba thứ này đã che mất đi trí tuệ, đức tướng vốn đầy đủ trong tự tánh của chúng ta, tuyệt nhiên không mất đi, chỉ là bị che mất mà thôi. Cũng giống như ánh mặt trời ban ngày vậy, ánh mặt trời chiếu khắp mặt đất, trên đầu chúng ta có một đám mây đen che mất đi ánh mặt trời, mây đen ví như là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước vậy.

“Kinh Kim Cang” mọi người đều đọc rất quen thuộc, trên “Kinh Kim Cang” Phật thường hay nói: “*Phật độ vô lượng vô biên chúng sanh*”, sau cùng nói ra một câu: “*Thật không có chúng sanh nào được độ*”, do nguyên nhân gì vậy? Chúng sanh là tự mình giác ngộ, chính mình độ chính mình, không phải Phật độ chúng sanh. Chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này. Phật chỉ là làm tăng thượng duyên cho chúng ta mà thôi, Phật không độ chúng sanh. Phật mà còn không độ được

chúng sanh thì chúng ta làm gì có thể độ chúng sanh? Không hề có sự việc này, sự việc này nói không thông. Chúng sanh được độ là chính mình tự độ, chính mình nghe Thích Ca Mâu Ni Phật giảng Kinh nói pháp mới hoát nhiên khai ngộ. Khi bạn tường tận, bạn hiểu rồi thì chính mình đem vọng tưởng, phân biệt, chấp trước của chính mình buông xả, buông xả rồi thì trí tuệ đức tướng đầy đủ viên mãn trong tự tánh lại hồi phục. Các bạn nghĩ xem, rốt cuộc là ai độ ai? Nếu như nói Phật có thể độ chúng sanh, chúng ta hà tất phải tu hành? Chẳng phải chúng ta thấy đều được độ rồi sao? Cho nên, phải nên biết chân tướng sự thật này.

Phật không độ chúng sanh, mà Phật chỉ dẫn chúng ta phương hướng, chỉ dẫn cho chúng ta một con đường, chúng ta chính mình phải tự đi. Nếu bạn chính mình không chịu đi, thì Phật là vô năng, hết cách, không thể giúp bạn. Do đây có thể biết, khiêm tốn cung kính của Phật là chân thật. Thế xuất thế gian pháp đều là từ ngay trong khiêm kính mà thành tựu. Chúng ta không khiêm tốn, mà ngạo mạn, không có kính ý, tham-sân-si-mạn đều có đủ. Cho nên chúng ta hiểu được, Phật dạy bảo chúng ta không gì khác, chính là trừ đi chướng ngại của chính mình, hồi phục tánh đức mà thôi. Chánh báo là như vậy. Chánh báo là Phật Bồ Tát thị hiện ở nhân gian chúng ta biểu diễn cho chúng ta xem, làm một tấm gương cho chúng ta xem. Y báo là núi sông đất đai, cây cối hoa cỏ, Phật Bồ Tát cũng thường hay thị hiện ở trong đó, mà người hiện tại gọi là linh cảm. Ngay khi thưởng thức phong cảnh của đại tự nhiên, bạn cũng có cơ hội hoát nhiên khai ngộ. Chúng ta ở trong truyền ký của người xưa trong Tông môn Giáo hạ xem thấy rất nhiều. Do đây có thể biết, hoàn cảnh cũng là giáo học, cũng là giáo dục. Giáo dục là toàn phương vị, quyết không chỉ là ngôn ngữ. Ngôn ngữ là giảng Kinh nói pháp.

Nhĩ căn của chúng sanh Thế giới Ta Bà nhạy bén, cho nên Bồ Tát Văn Thù chọn lấy viên thông, nói với chúng ta: “*Thử phương chân giáo thể, thanh tịnh tại âm văn*”. Ngoài ngôn giáo ra, còn có thân giáo, có ý giáo, có ý niệm này, có ý nghĩa này. Ý nghĩa, tâm tư tinh tế cũng có thể lĩnh hội được, cũng có thể thể ngộ, đặc biệt là Tông môn. Tông môn thường nói: “*Tổ sư tây lai ý, nễ hội ma*”. Thể hội là ý giáo. Đây là một loại phương pháp giáo học rất cao, rất nhiều thị hiện, ở trong nhà Phật gọi là thần thông. Thông là gì? Thông là thông đạt, tường tận thông đạt; thần là thần kỳ. Siêu xuất thường thức của người thông thường, chúng ta gọi là thần thông.

Chúng ta xem ở chỗ này, hoàn cảnh đời sống của Thế giới Cực Lạc cũng chính là hoàn cảnh của tu học. Phía trước đã giảng qua rất nhiều đoạn. Hôm nay chúng ta nói đến “*bảo hương phổ huân*”.

“Ngã tác Phật thời”.

Chữ “ngã” là A Di Đà Phật tự xưng, đều là vì nói chuyện mà phương tiện nêu ra. Chúng sanh chúng ta nghe đến “ngã” liền khởi lên chấp trước, liền khởi lên phân biệt. Phật Bồ Tát nói ngã, nhưng hoàn toàn không có phân biệt, chấp trước, là hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Mọi người gọi thân thể này là “ta”. Tốt! Ta cũng tùy thuận bạn, gọi là “ta”, nhưng bạn có chấp trước, còn ta thì không có chấp trước. Ta biết được cái thứ này là giả, không phải là thật, đó là chúng duyên hòa hợp, không có tự thể, cho nên “ngay thể đều không, không thể có được”. Phật thì rõ ràng, các bạn chấp trước có, Ngài thì không chấp trước thật có. Cho nên, Phật nhìn thế giới này như là “mộng huyễn bào ảnh”, Phật thấy thời gian “như sương cũng như chớp” (chớp là ánh chớp, sát na sanh diệt). Hai câu nói này là vũ trụ quan của chư Phật Bồ Tát. Loại quán sát này là chính xác, một chút mê hoặc cũng không có. Cho nên các Ngài vĩnh viễn giữ được tâm thanh tịnh, vĩnh viễn giữ được tâm bình đẳng, từ trong thanh tịnh bình đẳng sanh khởi tâm đại từ đại bi, dùng vô số phương tiện khéo léo khác nhau mà giúp đỡ chúng sanh giác ngộ, giúp đỡ chúng sanh hồi phục tự tánh, chỉ như vậy mà thôi. Đây chính là sự nghiệp của nhà Phật, toàn tâm toàn lực giúp đỡ tất cả chúng sanh, chính mình chắc chắn không có ý niệm danh vọng lợi dưỡng. Các bạn nghĩ xem, nếu như có chút ý niệm danh vọng lợi dưỡng, hoặc giả là có ý niệm cầu người khác cung kính, họ liền có ngã chấp, họ chính là phàm phu, không phải là Thánh nhân. Phàm - Thánh khác biệt chính ngay ở một niệm, phàm phu có chấp trước, phàm phu cho rằng mọi thứ đều là chính mình, còn Thánh nhân tuyệt đối không có ý niệm này. Chúng ta phải tử mị mà tham cứu.

A Di Đà Phật ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc thị hiện làm Phật (làm Phật này là từ trên sự tướng mà nói), ở nơi đó giáo hóa chúng sanh. Phật là ý nghĩa lão sư. Phật cùng chúng sanh là bình đẳng. Các bạn nhất định phải ghi nhớ, Phật pháp là pháp bình đẳng, nhất định không có cao thấp. “Sanh Phật bình đẳng”, Phật cùng chúng sanh A Tỳ Địa Ngục đều bình đẳng. Cho nên, chúng ta ngày nay ở vào xã hội hiện tiền này đề xướng hòa bình. Hai chữ hòa bình này giảng thế nào vậy? Mọi người hòa thuận cùng ở với nhau, bình đẳng đối đãi, không có cao thấp, bình đẳng như nhau. Đây là thực tiễn của Phật pháp. Có thể bình đẳng đối đãi thì mới có thể chân thật hòa thuận cùng sống với nhau. Nếu không bình đẳng thì không thể nói đến hòa thuận. Hòa thuận là dùng bình đẳng làm nền tảng.

Mỗi một người đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc đều là đến bên đó làm Phật. A Di Đà Phật giúp bạn làm Phật, chuyển phàm thành Thánh, cho nên đó là

cảnh giới bất khả tư nghì. Ngài làm thế nào giúp bạn làm Phật? Đó là 48 nguyện, mỗi nguyện đều là phương tiện của Ngài, phương pháp của Ngài giúp đỡ bạn làm Phật.

Chỗ này nói: **“*Hạ tòng địa tế, thượng chí hư không*”**.

“*Địa tế*” là biên giới của đất. Chúng ta biết được, mười phương cõi nước cùng thế giới này của chúng ta giống nhau cái lớn, khác chỗ nhỏ. Hoàn cảnh chúng ta cư trú là địa cầu, hình tròn. Ở trên Kinh Phật nói với chúng ta, mười phương cõi nước chư Phật, hình trạng tuyệt nhiên không hoàn toàn giống nhau, có cái là tròn, có cái hình vuông dài, có cái là hình vuông, có cái hình chữ nhật, có cái hình ba góc. Việc này trong “*Kinh Hoa Nghiêm*” nói rất nhiều, nói cho chúng ta có từ hai mươi đến ba mươi loại. Hiện tại chúng ta tỉ mỉ mà quán sát thiên văn, Phật nói ra đích thực đều được khoa học gia của hiện đại chứng thực. Phật nói ra đích thực là có nhiều loại hình trạng khác nhau, đó là nói tinh hệ, không phải nói tinh cầu. Như chúng ta buổi tối xem thấy trên trời, chòm sao Sâm có hình tròn dài, chúng ta gọi là Chức Nữ Tinh Tọa Thiên Cầm, vì tinh tọa này có hình trạng giống như cây đàn cầm ngày xưa. Còn có thế giới có hình trạng giống như lá cây, hình trạng giống như đóa hoa. Ngày nay, từ trong kính viễn vọng thái không, chúng ta xem thấy một số nơi còn xa hơn ngân hà này của chúng ta. Sự phát hiện này quả nhiên là không tệ. Đây đều là trên “*Kinh Hoa Nghiêm*” đã nói, vô lượng vô biên thế giới.

“*Địa tế*”, hiện tại chúng ta biết được “*địa tế*” chính là trung tâm hạt nhân của địa cầu. Mãi đến biểu tầng bề mặt của địa cầu, bên trên của bề mặt là “*hư không*”. Hai câu này là nói đến đại địa hư không, đây là hoàn cảnh cư trú.

“*Cung điện lầu quán*”.

Đây là kiến trúc. Có rất nhiều người đọc đến đoạn Kinh văn này, liền sẽ nói đây chỉ là giả thiết, không phải chân thật. Đế vương thời xưa của Trung Quốc ở những nơi cung điện lầu các này. Hiện tại chúng ta cũng xem thấy trong Tịnh Độ Bồ Tát cũng là hình trạng cung điện lầu các này. Kỳ thật, trên Kinh chỉ nói cung điện lầu quán, tuyệt nhiên không nói đến hình thức. Cung điện lầu quán của Trung Quốc và cung điện lầu quán của người Tây Phương không giống nhau. “*Cung*” là gì? Bạn phải nên biết, cung là nơi người tư nhân cư trú. “*Điện*” là gì? Người hiện tại gọi là văn phòng, chỗ văn phòng gọi là điện, người nước ngoài gọi là office, người Trung Quốc gọi là điện. Bạn phải hiểu được cái ý này. Ngày trước, nơi làm việc của hoàng đế Trung Quốc, bạn đến Bắc Kinh, xem thấy nơi làm việc

của hoàng đế, điện Thái Hòa, điện Trung Hòa, điện Bảo Hòa là nơi để làm việc. Người Trung Quốc đương nhiên là vẽ ra kiểu dáng của Trung Quốc, người nước ngoài nhất định là vẽ lầu lớn thẳng đứng, họ sẽ không vẽ ra kiểu dáng của chúng ta, bạn phải hiểu được ý nghĩa của nó. Nó tuy là không có hình trạng, nhưng mỗi một quốc gia khu vực, phòng xá chính họ cư trú có phong cách riêng của chính họ. Chúng ta phải hiểu rõ đạo lý này. Mười phương cõi nước, hiện tại khoa học gia gọi là sinh vật của tầng không gian duy thứ khác, đã có sinh vật thì đương nhiên họ có hoàn cảnh cư trú, họ nhất định có hoàn cảnh cư trú của tư nhân, nhất định có nơi chốn tụ hội của họ. Nơi chốn tụ hội gọi là điện. Tư nhân, nơi chốn cư trú sinh hoạt riêng thì gọi là cung. Bạn xem Kinh thì phải linh hoạt, không nên khô cứng. Nếu bạn xem bản chết, vừa xem thấy hai chữ cung điện này thì liền nghĩ đến phi liễn khắc chạm, nghĩ đến những thứ này thì đầu óc không thông, thì không thể học Phật. Đây đều là vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Cho nên bạn phải nên biết, phạm vi của nó rất là rộng lớn, hình thức kiến trúc cũng là mỗi mỗi không như nhau.

“*Lầu quán*”, từ hai tầng trở lên thì gọi là quán. Hiện tại khoa học kỹ thuật của tây phương tiên bộ, như tòa nhà cao lớn nhất Singapore hơn bảy mươi tầng cũng gọi là lầu quán. Hình thức kiến thiết của nó và hình thức kết cấu của Trung Quốc hoàn toàn không như nhau, thế nhưng đều là thuộc về cung điện lầu quán. Người Trung Quốc vẽ Thế giới Tây Phương là vẽ Trung Quốc vào thời xưa. Người hiện tại vẽ Thế giới Tây Phương thì nhất định vẽ ra cao ốc lầu lớn, kiến trúc của hiện đại. Nó là linh hoạt, là thiên biến vạn hóa, không phải khô cứng. Thế nhưng, Thế giới Tây Phương Cực Lạc cùng nơi chúng ta ở không như nhau. Không như nhau ở chỗ nào? Khoa học kỹ thuật của họ đã đạt đến đỉnh điểm, đạt đến viên mãn. Khoa học kỹ thuật của chúng ta ở nơi đây vừa mới khởi bước. Người ta xây lầu to, ý niệm vừa khởi thì lầu to liền hiện ra. Bạn xem, cao minh cỡ nào! Hiện tại chúng ta còn phải thiết kế, còn phải thi công, làm bao nhiêu ngày mới thành công. Nghĩ cái gì thì liền biến ra thứ đó, đây mới gọi là khoa học kỹ thuật.

Cho nên tôi ở nước ngoài giảng Kinh, tôi đều khuyên mọi người học khoa học nên đến Thế giới Cực Lạc. Nếu bạn không đến được Thế giới Cực Lạc thì khoa học của bạn vĩnh viễn là mằm non. Hiện tại chúng ta đến nơi xa để du lịch thì phải ngồi phi cơ, rất không thuận tiện. Thế giới Tây Phương muốn đi du lịch đến các cõi nước chư Phật khác, phòng ốc của họ liền bay lên. Bạn xem, cái này thật thoải mái. Phòng ốc của họ ở có thể bay đi, cung điện lầu các có thể phi hành.

Bạn nói xem, tự tại đường nào! Không cần phải thu xếp thứ gì, liền có thể bay đi, hơn nữa tốc độ rất nhanh. Dùng hiện tại của chúng ta mà tính đếm, cự ly đó dù có bao nhiêu vạn năm ánh sáng, họ cũng chỉ trong sát na, mấy phút liền đến. Bạn nói xem, tốc độ này nhanh cỡ nào, tốc độ của ánh sáng không thể so bì, khi so sánh với họ thì đời nhỏ sánh núi cao. Cho nên các bạn nghĩ xem, một hoàn cảnh tốt đến như vậy, một nơi ở tốt đến như vậy, nếu bạn không di dân đến nơi đó thì bạn quá khờ rồi. Bạn nói vãng sanh, vào thời xưa gọi là vãng sanh, hiện tại không gọi là vãng sanh mà gọi là di dân. Bạn di dân đi đến Thế giới Tây Phương Cực Lạc, thân cận A Di Đà Phật. Bạn thấy hoàn cảnh đời sống bên đó thật tốt, hoàn cảnh tu học cũng tốt, đến nơi đó họ tự nhiên liền rất dễ dàng thành tựu trí tuệ viên mãn, đức năng viên mãn.

“Trì lưu hoa thọ”.

Một câu bốn chữ này là nói hoàn cảnh tốt đẹp bên đó. Ao hồ, nước chảy, đây đều là thứ mà chúng ta rất yêu thích. Cây cối, hoa cỏ ở nơi đó đáng có đều có, hơn nữa mãi mãi thường mới. Cây cối hoa cỏ ở thế gian của chúng ta, xuân sinh, hạ trưởng, mùa thu thì lá cây từ từ rụng hết, mùa đông lạnh lẽo, nó có thay đổi. Thế giới Tây Phương Cực Lạc không có thay đổi, bốn mùa thường xuân, hoa nở vĩnh viễn không tàn, không những không tàn, hoa có thể tùy theo ý người, bạn ưa thích xem màu sắc gì, nó liền biến ra sắc màu đó, tùy tâm ưa muốn. Chúng ta hai người cùng đồng thường thức, tôi ưa thích màu hồng, tôi sẽ xem thấy là màu hồng, anh ưa thích màu trắng, anh xem thấy sẽ là màu trắng. Thật kỳ lạ! Việc này khoa học kỹ thuật của thế giới chúng ta hiện tại không làm được, còn Thế giới Tây Phương đều đã làm được rồi. Cho nên, A Di Đà Phật là nhà khoa học vĩ đại nhất pháp giới. Các Ngài đều biết biến đổi. Biến đổi này là vô tâm. Tại vì sao hiện tại bạn không làm được? Bạn có tâm, bạn có niệm, cho nên tất cả vô số biến hiện liền có hạn độ. Các Ngài là vô tâm, vô niệm. Vô tâm vô niệm, tác dụng này liền không có hạn độ, không có ngăn ngại. Cho nên mọi người phải nên biết, vô tâm vượt thặng có tâm, có niệm không như vô niệm. Vô tâm vô niệm là chân trí tuệ. Nếu bạn có tâm có niệm, nhà Phật gọi là thế trí biện thông, bản năng của bạn bị mất đi. Cho nên, Phật pháp tất cả đều là nói hồi phục bản năng của chính chúng ta.

Thế giới Cực Lạc bao gồm tất cả vật chất là do bảy báu tạo thành, cho nên vĩnh viễn sẽ không biến đổi, thân thể của người mãi mãi sẽ không già yếu, mãi mãi sẽ không bị bệnh. Các bạn xem thấy ở trên Kinh Đại Thừa, Thế giới Tây Phương Cực Lạc không có nghề nghiệp bác sĩ, không hề nghe đến trên Kinh điển

này nói đến thuốc thang. Người của Thế giới Tây Phương Cực Lạc không cần phải dùng thuốc men, mãi mãi không sanh bệnh, vĩnh viễn trẻ trung, vô lượng thọ, không như chúng ta. Tuổi thọ ở thế gian này rất ngắn, Thế giới Tây Phương Cực Lạc người người đều là vô lượng thọ.

“Các bảo tạo thành”.

Kỳ thật, Thế giới Cực Lạc là do các bảo tạo thành, thế gian này chúng ta lại chẳng phải là các bảo tạo thành hay sao? Các bạn phải tin tưởng một câu chân lý mà trên “Kinh Kim Cang” đã nói: “*Nhất hợp tướng*”. Các bạn hiểu được ý nghĩa của “nhất hợp tướng” mà Phật đã nói hay không? Tại vì sao thế xuất thế gian tất cả vạn vật này thiên biến vạn hóa vậy? Thiên biến vạn hóa gọi là nhất hợp tướng. “*Nhất*”, khoa học gia hiện tại dần dần phát hiện ra, nhất là gì vậy? Là vật chất cơ bản, trong khoa học hiện tại gọi là hạt cơ bản, danh từ ở trong Phật pháp gọi là “*cực vi chi vi*”, do thứ này tổ hợp thành nguyên tử điện tử, lại do nguyên tử điện tử tổ hợp thành phân tử, tiếp tục tổ hợp thì biến thành vạn vật. Bao gồm tất cả vạn vật là một thứ. Cùng đồng là vật chất, nhưng phương thức tổ hợp không như nhau, cho nên mới có biến đổi đến như vậy. Hay nói cách khác, Thế giới Tây Phương Cực Lạc, tổ hợp này là thù thắng, là bình thường, cho nên đều tổ hợp thành bảy báu. Thế gian này của chúng ta tổ hợp thấp kém, tổ hợp thành cát đá bùn đất. Bạn phải nên biết, những hạt cơ bản bên trong cát đá bùn đất đó cùng Kim Cang Tán Huỳnh Kim, Bạch Ngân là như nhau, không khác biệt chút nào. Thế giới Cực Lạc nhất hợp tướng có thể hợp thành bảy báu trang nghiêm, thế gian này của chúng ta vì sao mà không thể? Ở trên Kinh Phật lại dạy bảo chúng ta: “*Y báo tùy theo chánh báo chuyển*”, chúng ta liền hiểu rõ rồi. Y báo là gì? Hoàn cảnh cư ngụ. Hoàn cảnh cư ngụ, cái vật chất này tại vì sao hợp thành có tốt có xấu vậy? Tùy theo chánh báo. Chánh báo là ý niệm, tâm của bạn thanh tịnh, tổ chức của những vật chất này liền thanh tịnh. Tâm của bạn thiện, vật chất của nó tạo thành liền thiện. Tâm của bạn không thanh tịnh, tâm của bạn tà, tâm bất thiện, tạo thành ra hoàn cảnh bất thiện. “*Y báo tùy theo chánh báo chuyển*”, nếu như bạn hiểu rõ đạo lý này thì bạn không cần đi xem phong thủy. Bạn biết được cái gì? Tâm của ta chánh, tâm thiện, ý niệm thiện, hành vi thiện, ta cư ngụ ở nơi này, hoàn cảnh ở nơi đây đều sẽ biến tốt, bao gồm tất cả vật chất nó sẽ đổi tốt. Nếu như tâm của chính chúng ta bất thiện, ý niệm bất thiện, hành vi bất thiện, cho dù phong thủy ở nơi đây rất tốt, hoàn cảnh rất tốt, nhưng qua một năm - hai năm, phong thủy ở nơi đây dần dần đổi xấu. Phong thủy không phải là không thể thay đổi, mà là tùy

theo tâm người mà thay đổi. Đây là nguyên lý mà trên Kinh Đại Thừa đã nói cho chúng ta nghe. Nguyên lý này là chân lý, một tí cũng không giả.

Thế giới Tây Phương Cực Lạc thù thắng đến như vậy, thế là chúng ta hiểu rõ rồi. Chỗ tốt của thế giới này là một thế giới mới hưng khởi, như chúng ta nói là xã khu mới. Sự việc của xã khu mới dễ làm. A Di Đà Phật ở nơi đó hoan nghênh mọi người di dân đến đó, nhưng di dân có điều kiện. Điều kiện là gì vậy? Tâm địa thanh tịnh, tâm địa lương thiện. Cho nên, việc chọn lựa người toàn bộ đều là tâm thanh tịnh, tâm lương thiện. Hoàn cảnh đó của Ngài tốt. Trong mười phương cõi nước chư Phật, chúng ta là gì? Xã khu già. Góc bệnh tích tập vô lượng kiếp đến nay quá sâu, tất cả chúng sanh tạo tác bất thiện, cho nên hoàn cảnh chúng ta cư trụ không thể so sánh được. Thế giới Cực Lạc là một xã khu mới, A Di Đà Phật thành Phật đến nay mới mười kiếp, thời gian rất ngắn. Đạo lý này chúng ta có thể nghĩ được thông. Bạn xem, hiện tại trên địa cầu của chúng ta, khu vực Singapore và Úc Châu này, chúng ta biết điều kiện di dân của họ rất hạn chế, rất nghiêm. Họ hoan nghênh người tốt, người thiện di dân đến bên đó, nhưng người bất thiện thì họ cự tuyệt, không cho phép, cũng là cái ý này. Thế nhưng hải quan của họ, thực tế mà nói không nghiêm khắc như A Di Đà Phật. Hải quan của A Di Đà Phật thật nghiêm khắc. Tâm của bạn không thanh tịnh, tâm không lương thiện thì bạn chắc chắn không thể vãng sanh, bạn phải ghi nhớ. Không thể nói niệm Phật thì có thể vãng sanh, không hề có việc dễ dàng như vậy.

Niệm Phật là phương tiện. Phải niệm đến tiêu chuẩn nào thì mới có thể di dân qua được? Phải niệm đến tâm thanh tịnh, tâm từ bi. Tâm thanh tịnh và tâm từ bi đều là chân tâm. Tâm địa của bạn không thanh tịnh, tâm địa không từ bi, người xưa nói, cho dù bạn một ngày niệm mười vạn danh hiệu Phật, có câu là: *“Đau mồm rát họng cũng chỉ uống công”*. Nếu quả nhiên tâm địa thanh tịnh từ bi, bạn một ngày niệm một danh hiệu Phật cũng đủ. Đây chính là người thông thường nói: *“Tu học nhà Phật là trọng thực chất, không trọng hình thức”*, hình thức không quan hệ gì. Thực chất là gì? Tâm thanh tịnh, tâm từ bi của bạn. Chúng ta tổng hợp Kinh giáo Đại Thừa dạy bảo chúng ta, chúng ta viết hai mươi chữ: **“Chân Thành, Thanh Tịnh, Bình Đẳng, Chánh Giác, Từ Bi”**; **“Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy Duyên, Niệm Phật”**. Quả nhiên chúng ta đầy đủ những điều kiện này thì chắc chắn vãng sanh, khi lâm chung một niệm - mười niệm đều được sanh. Cho nên, làm việc, đối nhân xử thế tiếp vật ngay trong cuộc sống thường ngày, chúng ta phải dùng tâm chân thành, phải dùng tâm thanh tịnh. Chân thành thì chắc chắn không có hư ngụy, chắc chắn không có hư giả. Tâm thanh

tịnh thì chắc chắn không có vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Có chấp trước thì không thanh tịnh, có phân biệt thì không bình đẳng, có vọng tưởng thì không chân thành. Chân thành, thanh tịnh, bình đẳng chính là thấy đều đoạn hết vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Chúng ta phải dùng cái tâm này. Thế gian một số người họ dùng vọng tưởng, phân biệt, chấp trước; ta dùng chân thành, thanh tịnh, bình đẳng thì ta sẽ rất dễ dàng sống chung với họ. Vì sao vậy? Họ cần, ta không cần; ta cần, họ không cần, vậy thì dễ sống chung. Nếu như chúng ta hai người đều cần thì liền xảy ra xung đột. Bạn cần danh vọng lợi dưỡng, ta thấy đều cho bạn, ta không cần. Ta cần tâm thanh tịnh, họ không cần tâm thanh tịnh. Nếu họ cần tâm thanh tịnh, cùng ta cần tâm thanh tịnh thì cũng sẽ không xung đột. Bạn cần thì tôi toàn bộ đều cho bạn, hoan hỉ vui vẻ cho bạn. Cái ta cần thì họ không cần. Thực tiễn ngay trong đời nhân xử thế tiếp vật, ngay trong cuộc sống thường ngày thì chúng ta chân thật có thể làm đến “**Nhìn Thấu, Buông Xả, Tự Tại, Tùy Duyên, Niệm Phật**”. Niệm Phật là niệm giác ngộ, niệm Phật là niệm tự tánh. A Di Đà Phật là đức hiệu của tự tánh chúng ta. Thế nhưng Thế giới Tây Phương Cực Lạc cũng đích thực có người này, tánh đức viên mãn hiện tiền, chúng ta gọi Ngài là A Di Đà Phật.

“Quốc độ sở hữu nhất thiết vạn vật”.

Câu nói này, y chánh trang nghiêm toàn bộ bao gồm bên trong.

“Giai dĩ vô lượng bảo hương hợp thành”.

Thế giới Tây Phương hương quang trang nghiêm. Chúng ta biết, Thế giới Tây Phương bất cứ vật chất nào đều phát ra ánh sáng, thân thể cũng phát ra ánh sáng, quang minh thế giới. Ở chỗ này chúng ta xem thấy, không chỉ phóng quang mà còn phát ra hương thơm, còn có mùi hương.

“Vô lượng bảo hương hợp thành”.

Hương quang đều lưu biến hư không pháp giới. Địa cầu này của chúng ta có ở trong quang minh của Di Đà không, có ở trong phạm vi của bảo hương hay không? Xin nói với các bạn là có. Có, nhưng vì sao chúng ta không thấy, không nghe? Không thấy, không nghe là vì chúng ta chính mình có chướng ngại. Chướng ngại gì vậy? Ở trên Kinh Phật nói có hai chướng ngại lớn: Một loại lớn là “*phiền não*”, loại lớn thứ hai là “*sở tri*”. Bạn có phiền não chướng, bạn có sở tri chướng, bạn chính mình có chướng ngại. Không phải Phật quang không chiếu bạn, không phải bảo hương không huân bạn, mà bạn chính mình tạo thành chướng

ngại, đem nó cách tuyệt rồi. Giống như con tầm vậy, nó có thể tiếp xúc đại tự nhiên bên ngoài, có thể tiếp xúc ánh mặt trời, nhưng nó cứ mãi làm cái kén, buộc chặt chính mình trong đó, đoạn tuyệt với thế giới bên ngoài, vậy thì còn cách nào? Phàm phu chúng ta hiện tại chính là loại tình hình này. Ngu si! Cho nên Phật nói với chúng ta, chúng ta có thể đoạn dứt phiền não, đem sở tri chướng phá trừ đi, chúng ta liền thấy được quang minh của chư Phật, chúng ta sẽ ngửi được bảo hương của Thế giới Tây Phương Cực Lạc. Chướng ngại nhất định phải phá trừ. Trừ bỏ chướng ngại là phước báo chân thật. Trí tuệ khai rồi, không còn bị che lấp thì đức tướng hiện tiền, dần dần liền được hồi phục. Cho nên phiền não ít đi một phần, trí tuệ liền lớn thêm một phần; phiền não ít đi hai phần, trí tuệ liền lớn lên hai phần. Phiền não chướng ngại đi trí tuệ của chúng ta, khiến cho chúng ta không thấy được Phật quang, không ngửi được bảo hương.

Thế nhưng có một số đồng tu (số ít, không phải số nhiều), ở ngay trong quá trình tu học, thỉnh thoảng cũng thấy được Phật quang, cũng ngửi được mùi hương. Đây là nguyên nhân gì vậy? Có hai nguyên nhân, một là một niệm thanh tịnh, trong thời gian rất ngắn, vọng tưởng của bạn chân thật được hàng phục nên không khởi lên được tác dụng, hương quang của chư Phật liền tiếp xúc được. Đây là công phu của chính mình. Đây là một nguyên nhân. Thế nhưng thời gian công phu của chúng ta thực tế mà nói quá ngắn, không thể giữ gìn. Vì sao vậy? Vừa thấy ánh sáng, vừa ngửi được hương thì rất hoan hỷ, khi vừa hoan hỷ thì xong rồi. Hoan hỷ là gì vậy? Hoan hỷ là phiền não. Các bạn phải nên biết, thất tình lục dục: **“hỷ nộ ái lạc ái ố dục”** đều là phiền não. Khi vừa mới ngửi được, thấy được Phật quang, vừa mới tiếp xúc Phật được một chút, phiền não lập tức sanh ra, lập tức liền cắt đứt. Đây là một nguyên nhân. Nguyên nhân thứ hai là Phật Bồ Tát gia trì, thiện căn thuần thực. Đây là Phật Bồ Tát tiếp dẫn bạn, dùng thần lực gia trì để cho bạn thấy được, để cho bạn ngửi được, thêm lớn tín tâm của bạn, bạn sẽ ở đây cảm thấy Phật pháp hy hữu, sanh khởi tâm hy hữu, tâm cung kính đến học tập. Đại khái tổng quát không ngoài hai nguyên nhân này. Đặc biệt là vào lúc mới học Phật, khi mới học Phật vừa mới tiếp xúc, không có tín tâm gì, vào lúc này cần phải có Tam Bảo gia trì.

Tôi khi mới bắt đầu học Phật, Phật quang thấy được ít, dường như chỉ có một lần, thế nhưng ngửi được mùi hương thì tổng cộng có hơn mười mấy lần. Dích thực mùi hương này rất nồng, không biết từ nơi nào đến, không cách gì hình dung, đều không giống những mùi hương mà trước đây chúng ta đã ngửi qua. Mùi hương này có thể làm cho tinh thần chúng ta phấn chấn, đầu óc tỉnh táo, nó

có tác dụng này. Thế nhưng thời gian cũng không quá lâu, thỉnh thoảng một lần khoảng mấy giây đến một hai phút, thời gian dài nhất đại khái khoảng năm phút. Rất nhiều đồng tu đều gặp qua. Đây là thuộc về gia trì của Phật Bồ Tát. Có hai loại nguyên nhân này.

“Kỳ hương phổ huân, thập phương thế giới, chúng sanh văn giả, giai tu Phật hạnh”.

Đây là dùng hương và ánh sáng giúp tất cả chúng sanh. “*Phật hạnh*” là gì? Câu nói này rất là quan trọng, Phật hạnh đương nhiên không phải là phạm phu hạnh. Lời nói này chúng ta ở trong giảng đường đã nói qua nhiều lần rồi. Tuy đã nói qua nhiều rồi nhưng vẫn phải nói lại. Vì sao vậy? Bởi vì hiện tại bạn vẫn chưa tu Phật hạnh. Cho dù bạn đã tu Phật hạnh, nhưng vẫn không ngừng phải giảng, vì Phật hạnh của bạn chưa viên mãn. Đây chính là nhà Phật đã nói huân tu thời gian dài.

“Phổ huân thập phương thế giới”. “*Phổ huân*” là vĩnh hằng mà không gián đoạn, mới có thể chân thật giúp chúng sanh, thành tựu chúng sanh. Nếu chỉ thỉnh thoảng một lần - hai lần, có câu là “*một ngày nóng, mười ngày lạnh*”, vậy thì không giúp được việc, không thể thành tựu. Chân thật từ bi là phải vĩnh hằng huân tu, không gián đoạn.

A Di Đà Phật!

Cản dịch: Vọng Tây cư sĩ